

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 51/2024/HS-ST
Ngày: 29/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Thành Công; ông Vũ Khắc Quế.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thanh - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2024/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Hồng Anh K**; sinh năm 1979; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: **Số C đường M, phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh**; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông **Trần Quốc T**, sinh năm 1961 và bà **Đỗ Thị C**, sinh năm 1955; trú tại **thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng**; có vợ tên **Nguyễn Minh T1**, sinh năm 1982; trú tại **phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh**; bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/6/2023 đến ngày 15/6/2023 được tại ngoại (có mặt).

- Bị hại:

1/ Anh **Hoàng L**, sinh năm 1977 (đã chết); đại diện gia đình bị hại (anh **L**): Chị **Đoàn Thị T2**, sinh năm 1985; trú tại: **Thôn A, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng** (là vợ anh **L** - Có mặt).

2/ Chị **Nguyễn Thị Trường V**, sinh năm 1991 (đã chết); đại diện gia đình bị hại (chị **V**): Anh **Hoàng B**, sinh năm 1988; trú tại: **Thôn A, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng** (là chồng chị **V** - Có mặt).

- Người có quyền lợi liên quan đến vụ án: Anh **Nguyễn Toàn C1**, sinh năm 1995; trú tại: **Số C đường L, phường C, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh** (có mặt).

- Người làm chứng: Anh **Nguyễn Hoàng S**, sinh năm 1979; trú tại: **Số B đường D, phường P, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh** (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hồng Anh K đã có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 theo quy định. Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 09/6/2023, **K** điều khiển xe ô tô loại 07 chỗ, biển kiểm soát 51K- 702.31 chở chị **Nguyễn Thị Minh T3** (là vợ của **K**); chị **Nguyễn Thị Thanh T4** (là em chị **T3**); anh **Nguyễn Hoàng S** (là chồng chị **T4**), cùng 03 cháu nhỏ là **Trần Quang H** (con của **K**); **Nguyễn Quang K1** và **Nguyễn Hoàng N** (con của anh **S**), đi từ **Thành phố T**, **Thành phố Hồ Chí Minh** về huyện **Đ**, tỉnh **Lâm Đồng**. Khi xe chạy đến Km 107+500, **Quốc lộ B**, xã **Đ**, thành phố **B** do không chú ý quan sát và không đi đúng phần đường nên xe ô tô do **K** điều khiển đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 49M1- 254.66 do anh **Hoàng L** điều khiển chở chị **Nguyễn Thị Trường V** ngồi phía sau, lưu thông ngược chiều. Hậu quả là anh **Hoàng L** tử vong tại chỗ, chị **Nguyễn Thị Trường V** bị thương nặng được đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong tại **Bệnh viện I**.

Sau khi tiếp nhận thông tin vụ tai nạn, **Phòng C2 Công an tỉnh L** đã phối hợp với **Công an thành phố B** và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tổ chức khám nghiệm hiện trường xác định, vụ tai nạn xảy ra tại Km 107+500 **Quốc lộ B**, thuộc địa bàn xã **Đ**, thành phố **B**, tỉnh **Lâm Đồng**. Lấy mép đường bên trái theo hướng từ **Thành phố Hồ Chí Minh** đi **Đ** làm mép đường chuẩn và làm hướng khám nghiệm; lấy trụ điện số 474/285 làm mốc cố định ghi nhận vị trí các dấu vết như sau:

Mặt đường **Quốc lộ 20** được trải nhựa bằng phẳng rộng 11m, ở giữa có vạch sơn màu vàng đứt đoạn kẻ tim đường. Phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm rộng 5,3m; có vạch sơn trắng đứt đoạn phân chia làn đường, làn đường phía trong rộng 1,8m. Sau va chạm, các phương tiện để lại một vùng mảnh nhựa vỡ nát, kích thước 3,2m x 09m nằm trong mép đường trái theo hướng khám nghiệm. Tâm điểm đầu vùng mảnh nhựa cách mép đường chuẩn 1,7m, cách mốc cố định 11,1m; tâm điểm cuối vùng mảnh nhựa cách mép đường chuẩn 2,25m. Xe ô tô biển số 51K- 702.31 để lại hai vết trượt trên lề đường trái; tâm điểm đầu vết thứ nhất, cách mép đường chuẩn 2,75m, kéo dài đến vị trí bánh trước bên trái xe ô tô đang đậu là 14,6m; cách tâm điểm đầu vùng mảnh nhựa vỡ là 2,2m. Vết trà xước thứ hai dài 13,6m; tâm điểm đầu vết trà xước nằm trong mép đường chuẩn, cách mép đường chuẩn 1,15m, kéo dài đến bánh trước bên phải xe ô tô biển số 51K- 702.31 đang đậu; cách tâm điểm đầu vết trượt thứ nhất 1,8m. Nạn nhân **Hoàng L** tử vong tại hiện trường nằm trong mép đường chuẩn, đầu nạn nhân quay vào trong, chân nạn nhân hướng ra mép đường chuẩn. **T5** đỉnh đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn 2,9m, cách tâm điểm đầu vết trà xước thứ hai 7,06m. Xe mô tô biển số 49M1- 254.66 nằm đổ nghiêng về bên phải tại mép đường chuẩn, đầu xe quay về hướng **Đ**, đuôi xe quay về **Thành phố Hồ Chí Minh**. Hình chiếu tâm trục bánh trước xuống mặt đường nằm ngay mép đường chuẩn; hình chiếu tâm trục bánh sau xuống đất cách mép đường chuẩn 0,8m, cách tâm đỉnh đầu nạn nhân 1,95m. Xe ô tô biển số 51K- 702.31 dừng lại trong mép đường chuẩn; đầu xe quay về hướng **Đ**, đuôi xe quay về hướng **Thành phố Hồ Chí Minh**. Hình chiếu tâm đầu trục bánh trước bên phải xuống đất cách mép đường chuẩn 2,5m; hình chiếu tâm đầu trục bánh

sau bên phải xuống đất cách mép đường chuẩn 2,2m; cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 49M1- 254.66 là 2,58m. 04 chậu cây cảnh, kích thước mỗi chậu 0,6m x 0,8m x 1,30m bị bể vỡ, xô lệch nằm trong mép đường chuẩn, được xếp dọc theo mép đường, dài 08m.

Theo kết luận giám định pháp y tử thi ngày 10/06/2023, của Phòng K2, Công an tỉnh L thì nguyên nhân anh Hoàng L và chị Nguyễn Thị Trường V chết là do đa chấn thương. Theo Kết luận giám định ngày 31/7/2023, của Phòng K2, Công an tỉnh L, dấu vết trượt hằn (ký hiệu A) tại mặt trước ốp trước đầu xe ô tô biển số 51K-702.31 phù hợp với dấu vết trượt (ký hiệu M) tại ốc cố định đầu trên giảm xóc trước bên trái của xe mô tô biển số 49M1-254.66. Xe ô tô biển số 51K-702.31 lưu thông theo hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh đi Đ. Xe mô tô biển số 49M1-254.66 lưu thông theo hướng từ Đ về Thành phố Hồ Chí Minh. Không đủ cơ sở kết luận tốc độ của hai xe. Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô biển số 51K-702.31 với xe mô tô biển số 49M1-254.66 nằm trên phần đường bên phải theo hướng từ Đ đi Thành phố Hồ Chí Minh.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ sau đó trả lại 01 xe ô tô, biển số 51K- 702.31 và giấy tờ liên quan cho anh Nguyễn Toàn C1 là chủ sở hữu. Trả lại 01 xe mô tô, biển số 49M1- 254.66 cho chị Đoàn Thị T2 (là vợ anh Hoàng L). Hiện đang tạm giữ 01 camera hành trình, bên trong có 01 thẻ nhớ dung lượng 16 GB (là thiết bị gắn trong xe ô tô biển số 51K- 702.31), 01 Giấy phép lái xe của bị cáo K.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ việc bị cáo K đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Hoàng L số tiền 440.000.000 đồng; bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Thị Trường V số tiền 1.340.000.000 đồng. Đại diện gia đình các bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với anh Nguyễn Toàn C1, là chủ sở hữu chiếc xe ô tô biển số 51K-702.31 và ông Trương Văn T6, là chủ sở hữu 04 chậu cây cảnh bị hư hỏng, đều không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKSBL, ngày 23 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Trần Hồng A Khoa về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260, các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trần Hồng A Khoa 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Về xử lý vật chứng, trả lại cho bị cáo K 01 giấy phép lái xe; tịch thu tiêu hủy 01 camera hành trình nhãn hiệu Sandick, dung lượng bộ nhớ 16 GB.

Bị cáo K khai nhận, quá trình lái xe từ Thành phố Hồ chí Minh về tỉnh Lâm Đồng bị cáo luôn chú ý quan sát, tuân thủ Luật giao thông đường bộ; chỉ đến khi con trai của bị cáo (tên H) bị ới và khóc to trên xe, làm vợ bị cáo quát mắng con nên bị cáo đã quay xuống nhìn. Do bị cáo mất tập trung, dẫn đến lạc tay lái, để xe chạy lấn sang phần đường bên trái gây nên tai nạn giao thông. Các nội dung khác đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình xin được giảm nhẹ hình phạt. Đại diện gia đình các bị hại, anh Hoàng B (là chồng chị V);

chị **Đoàn Thị T2** (là vợ anh **Hoàng L**) đều không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người liên quan là anh **Nguyễn Toàn C1** không yêu cầu nhận lại chiếc camera hành trình do đã hư hỏng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an thành phố B**, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, Kiểm sát viên, trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo **Trần Hồng Anh K**, đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về căn cứ xác định tội: Tại phiên tòa, bị cáo **Trần Hồng Anh K** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Vào tối ngày 08/6/2023, **Trần Hồng Anh K** đã thuê chiếc xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI STARGAZER loại 07 chỗ ngồi, biển số 51K- 702.31 của anh **Nguyễn Toàn C1**, tại **phường C, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh**. Đến sáng ngày 09/6/2023, **K** điều khiển xe ô tô trên chở vợ, con của **K** (gồm 03 người) và gia đình của anh **Nguyễn Hoàng S** (gồm 04 người), đi từ **Thành phố Hồ Chí Minh về huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng** để thăm cha, mẹ của **K** và anh **S**. Khi xe ô tô do **K** điều khiển chạy đến Km 107+500, **Quốc lộ B, xã Đ, thành phố B** thì con của **K** (tên **H**), ngồi ghế phía sau bị ới và khóc to, từ đó làm cho **K** chỉ phối, quay xuống phía sau nhìn con. Do bị mất tập trung, không chú ý quan sát mặt đường nên xe của bị cáo đã lạc tay lái, lấn sang phần đường bên trái, tông vào xe mô tô biển số 49M1- 254.66 do anh **Hoàng L** điều khiển chở chị **Nguyễn Thị Trường V** ngồi phía sau, lưu thông ngược chiều. Hậu quả làm anh **Hoàng L** và chị **Nguyễn Thị Trường V** tử vong.

Như vậy, hành vi của bị cáo **Trần Hồng Anh K** đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo **K** về tội danh và điều luật như Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Bị cáo **Trần Hồng Anh K** là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do lỗi vô ý. Bị cáo đã được học Luật giao thông đường bộ và biết rõ, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông thì phải chú ý quan sát và đi đúng phần đường, nhưng bị cáo đã không chấp hành; từ đó đã gây tai nạn giao thông, gây nên cái chết cho

anh **Hoàng L** và chị **Nguyễn Thị Trường V**. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông mà còn gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Vì vậy cần xét xử bị cáo một hình phạt đủ nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Trần Hồng Anh K** là người có nhân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, được gia đình các bị hại viết đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt; ngoài ra năm 2021 bị cáo đã có thành tích xuất sắc trong lao động, được Chủ tịch **UBND Thành phố H** tặng Bằng khen, nên được áp dụng các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có việc làm và nơi cư trú ổn định; xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 chiếc xe liên quan đến tai nạn, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp nên không đề cập đến. Đối với 01 giấy phép lái xe của bị cáo **K** đang tạm giữ thì trả lại cho bị cáo. Riêng đối với chiếc Camera hành trình, dung lượng 16 GB, gắn trên xe ô tô biển số 51K- 702.31 của anh **Nguyễn Toàn C1**. Tại phiên tòa anh **C1** không yêu cầu nhận lại, do chiếc Camera đã hư hỏng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo **K** đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, anh **Hoàng L** số tiền 440.000.000 đồng; bồi thường cho gia đình bị hại, chị **Nguyễn Thị Trường V** số tiền 1.340.000.000 đồng. Đại diện gia đình các bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo **K** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, bị cáo **Trần Hồng Anh K** phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260, các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Trần Hồng A Khoa 36 (Ba mươi sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **05 (Năm)** năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Giao bị cáo **Trần Hồng A Khoa** cho Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 Luật Thi hành án hình sự.*

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Trả lại cho bị cáo **Trần Hồng A** Khoa 01 giấy phép lái xe (đã trả). Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc Camera hành trình màu xanh xám, không rõ nhãn hiệu, kích thước 11cm x 06cm, bên trong có gắn 01 thẻ nhớ màu đen, nhãn hiệu Sandick, dung lượng bộ nhớ 16 GB, được niêm phong trong 01 bì thư dán kín, có chữ ký của những người tham gia niêm phong.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo **K** phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Quảng